

Bản án số: 38/2017/HS-ST

Ngày 23 - 11 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Trung Hiếu

Bà Phạm Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Kim Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2017/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2017/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Nông Văn O, sinh năm 1982 tại huyện C, tỉnh Yên Bái;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn bản V, xã H, huyện C, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Dáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Ch (đã chết) và bà Lê Thị S; có vợ là Ngân Thị Th và 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011); tiền án: Bản án số 22/2016/HSST ngày 05-5-2016 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái, xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2006 bị đưa vào cơ sở giáo dục Thanh A với thời hạn 02 năm; bị bắt tạm giữ ngày 27/6/2017, tạm giam ngày 30/6/2017, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 27 tháng 6 năm 2017, tại ven đường quốc lộ 32 đoạn km 223 + 700 thuộc Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Yên Bái. Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hiện Nông

Văn O có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra người O cơ quan điều tra thu giữ trong túi quần bên phải O đang mặc trên người một gói ni lon màu trắng, bên trong có nhiều cục chất bột nén màu trắng, O khai là hêrôin của O với mục đích để sử dụng và bán nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị thu giữ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ tại túi quần bên trái của O 1 điện thoại di động.

Quá trình điều tra O khai nhận: Do quen một người đàn ông dân tộc H'Mông tên là V1 ở xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái, biết V1 có ma túy bán nên ngày 26-6-2017 O đã mua của V1 01 gói Heroine với giá 11.500.000 đồng và ngày 27-6-2017 O mua của V1 01 gói Heroine với giá 18.500.000 đồng với mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Tại bản kết luận giám định số: 143/GĐMT ngày 07/7/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Nông Văn O có tổng trọng lượng là 51,9 gam (năm mươi một phẩy chín gam).

- 0,1 gam trích từ 51,9 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ.

Bản cáo trạng số: 38/KSĐT-MT ngày 19-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Nông Văn O về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai nhận tại cơ quan điều tra.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Văn O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nông Văn O từ 15 năm đến 16 năm tù.

Áp dụng Điều 51 và khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo O phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù của bản án số 14/2016/HSST ngày 05 tháng 5 năm 2016 của Tòa án nhân dân huyện C và tổng hợp với hình phạt của bản án này, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 15 năm 9 tháng đến 16 năm 9 tháng tù.

Bị cáo không có tài sản gì và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động và tịch thu tiêu hủy 51,8 gam Heroine.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (BL 33 - 61), phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định (BL 4, 5, 6, 9) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 00 phút ngày 27 tháng 6 năm 2017, tại ven đường quốc lộ 32 đoạn km 223 + 700 thuộc Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Yên Bái. Tổ công tác của phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái phát hiện thu giữ trong túi quần bên phải Nông Văn O đang mặc trên người 01 túi ni lon màu trắng bên trong có 51,9 gam ma túy loại hêrôin, O mang đi nhằm mục đích để bán. Hành vi nêu trên của Nông Văn O đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, sức khỏe của con người và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, bị coi là tội phạm nhưng do ham lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Ngày 05-5-2016 bị cáo O bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng. Tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[5] Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[6] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như việc răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Bản thân bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng và gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Tại bản án số 14/2016/HSST ngày 05-5-2016 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái đã xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án. Nay bị cáo lại phạm tội mới trong thời gian thử thách, nên theo quy định tại khoản 5 Điều 60 Bộ luật Hình sự cần buộc bị cáo Nông Văn O phải chấp hành hình phạt của bản án nêu trên và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

[9] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của người đàn ông dân tộc H'Mông tên là V1 ở xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại thôn Háng B, xã Đ, huyện T, tỉnh Yên Bái có người đàn ông tên Thào A V1, sinh năm 1990. Hiện tại V1 không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền địa phương đều không biết V1 đi đâu, làm gì nên không có cơ sở để xem xét xử lý trong cùng vụ án.

[10] Về vật chứng của vụ án:

Đối với toàn bộ số ma túy thu giữ của Nông Văn O còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định và túi nilon, vỏ phong bì niêm phong sau khi mở niêm phong lấy mẫu giám định là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nông Văn O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 và khoản 5 Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Văn O 15 (mười lăm) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 14/2016/HSST ngày 05/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Yên Bái. Buộc bị cáo Nông Văn O phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 15 (mười lăm) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 27/6/2017.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và căn cứ vào điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 51,8 (năm mươi một phẩy tám) gam chất ma túy, loại heroin thu giữ của bị cáo Nông Văn O, được niêm phong trong 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng, mặt trước ghi “Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nông Văn O - sinh năm 1982. Tại Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Yên Bái ngày 27/6/2017 (sau khi đã mở niêm phong lấy mẫu giám định)”. Trên các mép được niêm phong dán kín, có tên, chữ ký của Trương Xuân Ng, Nguyễn

Hường Tr, Nguyễn Mạnh H1, Nguyễn Đức P và các hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS, Công an tỉnh Yên Bái. Tại các mép dán được dán bằng dính màu trắng để bảo quản; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong, mặt trước ghi: Phong bì niêm phong vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nông Văn O - sinh năm 1982 tại Thôn K, xã L, huyện C, tỉnh Yên Bái ngày 27/6/2017; túi nilon màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo Nông Văn O 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, vỏ máy màu đồng; số IMEI: 861102033642556.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nông Văn O phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nông Văn O được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Yên Bái;
- Văn phòng cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo (Trại tạm giam);
- THA (4);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trần Việt Hà